

Số: 28 /KHTS-LQĐ

Tuy Đức, ngày 05 tháng 5 năm 2023

**KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2023-2024**

Thực hiện Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh THCS và THPT năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Thực hiện Hướng dẫn số 676/SGDDT-GDTrH - QLCL ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông về việc: Hướng dẫn công tác tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2023-2024;

Trường THPT Lê Quý Đôn, xây dựng kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024, như sau:

I. VĂN BẢN THỰC HIỆN

1. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

2. Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 03 tháng 5 năm 2019 (Hợp nhất các Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/2/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

3. Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

4. Quyết định 224/QĐ-SGDĐT ngày 23 tháng 4 năm 2018 ban hành Quy định về nội dung thực hiện các phương thức tuyển sinh, chế độ ưu tiên đối với tuyển sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ;

5. Hướng dẫn số 676/SGDDT- GDTrH - QLCL ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc Hướng dẫn Tuyển sinh Trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2023-2024;

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

1. Đối tượng tuyển sinh

Tuyển sinh vào lớp 10: Học sinh đã Tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên trong độ tuổi quy định tại Điều lệ Trường THCS, trường THPT và trường THPT có nhiều cấp học.

2. Độ tuổi tuyển sinh

- Học sinh trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ (Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi đến 18 tuổi đối với học sinh dân tộc).

3. Phương Thức Tuyển sinh : Xét tuyển

- Xét tuyển (xét theo kết quả học tập và hạnh kiểm trong học bạ THCS năm học lớp 6 đến lớp 9).

4. Cách tính điểm xét tuyển

- Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

+ Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.

+ Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.

+ Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

- Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

+ Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS.

- Nguyên tắc xét tuyển sinh: Xét theo điểm xét tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn, có tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên và chế độ đối với học sinh dân tộc thiểu số

a) Tuyển thẳng

Đối tượng được tuyển thẳng (theo địa bàn tuyển sinh) gồm:

- Học sinh trường phổ thông DTNT huyện Tuy Đức đã tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015 ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ; gồm 9 dân tộc: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Công, Brâu, Bô Y, Máng, Cờ Lao).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật).

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

b) Chế độ ưu tiên

Cộng thêm điểm ưu tiên như sau:

- Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 11 và khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 05 được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 1,5 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,0 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 0,5 điểm.

- Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

6. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ vào Quyết định số 362/QĐ-UBND, ngày 24/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ;

-Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 của Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn : 500 học sinh.

7. Địa bàn tuyển sinh

-05 xã thuộc địa bàn huyện Tuy Đức

Phân vùng tuyển sinh THPT theo địa bàn năm học 2023-2024

TT	Địa bàn Xã	Trường THPT	Trường THPT
1	Quảng Tâm	Lê Quý Đôn	
2	ĐăkR'Tih	Lê Quý Đôn	Phạm Văn Đồng
3	Quảng Tân	Lê Quý Đôn	Phạm Văn Đồng- Trường Chinh
4	ĐăkBukso	Lê Quý Đôn	
5	Quảng trực	Lê Quý Đôn	

Căn cứ vào danh sách phân vùng tuyển sinh, trường THPT Lê Quý Đôn thu hồ sơ tuyển sinh các đối tượng như sau:

-Học sinh có thời gian học tập cấp THCS và cư trú tại địa bàn tuyển sinh 05 xã huyện Tuy Đức

-Học sinh có thời gian học tập tại các trường THCS ở huyện Tuy Đức;

-Học sinh cư trú tại huyện Tuy Đức;

-Học sinh ngoại tỉnh;

-Những trường hợp đặc biệt khác (nếu có) do Giám đốc Sở GDĐT quyết



định;

Lưu ý: Theo quy định về việc phân vùng tuyển sinh, học sinh có hộ khẩu thường trú ở xã Quảng Tân; ĐăkR'Tih được phép nộp hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 tại trường THPT Phạm Văn Đồng hoặc tại trường THPT Trường Chinh (huyện ĐăkR'Lấp);

- Học sinh nộp hồ sơ gốc (học bạ bản chính) tại trường THPT đăng ký Nguyễn vọng 1; Hội đồng tuyển sinh nơi trường học sinh đăng ký Nguyễn vọng 1 chịu trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của hồ sơ dự tuyển và hoàn chỉnh việc nhập dữ liệu cho học sinh theo hồ sơ đăng ký.

(Đối với Hồ sơ minh chứng để xác minh thông tin về cư trú vùng tuyển sinh, thí sinh cần nộp bản sao của một trong các loại giấy tờ sau: Thẻ căn cước công dân; Chứng minh nhân dân; Giấy xác nhận thông tin về cư trú; Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp cơ quan, tổ chức không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư)

8. Hồ sơ dự tuyển

1. Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu).
2. Giấy khai sinh hợp lệ (bản sao hoặc bản chính photô công chứng).
3. Các giấy tờ có liên quan đến chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).
4. Học bạ THCS bản chính hoặc học bạ photô đối với học sinh tốt nghiệp THCS tại trường DTNT THCS và THPT huyện.
5. Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.
6. Hai (2) ảnh 3x 4, trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.
7. Xác minh thông tin về cư trú *(Bản sao của một trong các loại giấy tờ sau: Thẻ căn cước công dân; Chứng minh nhân dân; Giấy xác nhận thông tin về cư trú; Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp cơ quan, tổ chức không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư)*.

9. Tổ chức công tác tuyển sinh

a. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ĐăKNông, ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh.

b. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng:

- Thành phần: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư ký và một số ủy viên. Thành viên hội đồng tuyển sinh được lựa chọn trong số cán bộ quản lý, giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

- Nhiệm vụ, quyền hạn:

+ Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người học;

+ Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu.

+ Lập biên bản xét tuyển và danh sách người học được đề nghị tuyển; biên bản xét tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả các thành viên, danh sách người học được đề nghị tuyển phải có họ tên, chữ ký của chủ tịch hội đồng.

+ Được sử dụng con dấu của nhà trường vào tất cả các văn bản của hội đồng

+ Đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; đề nghị xử lý đối với cá nhân, tổ chức vi phạm quy định tuyển sinh

10. Thời gian thực hiện

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
05/5/2023	Trình kế hoạch TS-HĐTS 2023-2024	
Từ 06/5/2023 đến hết ngày 15/7/2023	Mở cổng thông tin tuyển sinh để học sinh đăng ký trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh https://daknong.tuyensinhdaucap.com	
Đợt I, Từ 12/6/2023 Đến hết ngày 23/6/2023	Phát hành hồ sơ đợt 1, nhận hồ sơ tuyển sinh	Văn phòng trường THPT Lê Quý Đôn
Từ ngày 24/5/2023 Đến hết ngày 30/5	Trường THPT Lê Quý Đôn tổ chức kỳ thi TNTHPT 2023	
Đợt II, Từ ngày 10/7/2023 đến hết ngày 15/7 2023	Phát hành hồ sơ đợt II, nhận hồ sơ tuyển sinh	Văn phòng trường THPT Lê Quý Đôn
15/7/2023	Nộp file dữ liệu về phòng GDTrH;	
25/7/2023	Nộp hồ sơ xét duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 về phòng GDTrH gồm Biên bản xét duyệt; danh sách đề nghị trúng tuyển ;file dữ liệu (02 bộ lớp 10)	Ban Tuyển sinh ; TKHĐ
27/7/2023	Sở GD&ĐT Xét duyệt Kết quả tuyển sinh vào 10	
29/7/2023	Báo cáo kết quả công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024	Ban Tuyển sinh

Trên đây là nội dung thực hiện kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2023-2024 của trường THPT Lê Quý Đôn .Kính trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT-Phòng GDTrH-QLCL (báo cáo) ;
- Huyện ủy Tuy Đức (b/c);
- UBND huyện Tuy Đức (b/c);
- Phòng GD&ĐT H Tuy Đức (ph/h);
- UBND các xã thuộc huyện Tuy Đức (ph/h);
- Các Trường THCS và PTĐTNT ở huyện Tuy Đức (ph/h);

